

Số: 3815 /TTr-UBND

Quảng Nam, ngày 10 tháng 7 năm 2020

TỜ TRÌNH

Đề nghị thông qua Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016 - 2020 và dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 - 2025

Kính gửi: Hội đồng Nhân dân tỉnh khóa IX

Căn cứ Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, các Nghị quyết của Quốc hội, các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và các Nghị quyết của HĐND tỉnh¹;

Căn cứ Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 29/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025.

UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh khóa IX thống nhất thông qua Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016 - 2020 và dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 – 2025, với các nội dung chính như sau:

I. TỔNG QUAN KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công thực tế giai đoạn 2016 - 2020 hơn 32.944 tỷ đồng (chưa kể nguồn vốn Trung ương đầu tư trên địa bàn); trong đó, vốn trong cân đối ngân sách địa phương 20.546,9 tỷ đồng, vốn ngân sách Trung ương 12.397,2 tỷ đồng. Tăng 4.522,4 tỷ đồng so với dự kiến ban đầu tại Báo cáo số 100/BC-UBND ngày 14/7/2017 của UBND tỉnh và Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 19/7/2017 của HĐND tỉnh (28.421,7 tỷ đồng), bằng 138% so với tổng kế hoạch đầu công trung hạn giai đoạn 2011 – 2015 (tổng kế hoạch đầu công giai đoạn 2011 - 2015 là 23.860 tỷ đồng). Do nguồn thu từ sử dụng đất đưa vào cân đối đầu tư 10% nên tổng nguồn vốn đầu tư công trung hạn 2021 - 2025 đưa vào phân bổ chi tiết là 28.551,7 tỷ đồng; trong đó, vốn ngân sách địa phương là 16.154,5 tỷ đồng (chiếm 56,6%), vốn ngân sách Trung ương là 12.397,2 tỷ đồng (chiếm 43,4%).

Kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 – 2020 đối với một số nội dung cụ thể như sau:

¹; Nghị quyết số 26/2016/QH14 của Quốc hội về kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016 - 2020; Nghị quyết số 71/2018/QH14 của Quốc hội về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020; Quyết định số 63/2018/QĐ-TTg ngày 12/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án cơ cấu lại đầu tư công giai đoạn 2017-2020 và định hướng đến năm 2025; Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 19/7/2017 của HĐND tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020.

- Đối với việc thực hiện các chương trình, Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh: Trong giai đoạn 2016 - 2020, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh đã ban hành 21 chương trình, Nghị quyết với tổng nguồn vốn bố trí thực hiện là **4.083,673** tỷ đồng, chiếm hơn 25% tổng ngân sách tỉnh thuộc kế hoạch trung hạn; trong đó, có 04 Nghị quyết được hoàn thành với tổng mức kinh phí lũy kế bố trí 1.252,2 tỷ đồng. Đối với các Nghị quyết đang triển khai thực hiện, ngoài kinh phí thực hiện từ ngân sách nhà nước đã huy động được nguồn lực từ các khu vực kinh tế tư nhân tham gia đầu tư, nhất là các Nghị quyết hỗ trợ sau đầu tư.

- Đối với ngân sách tỉnh và ngân sách Trung ương đầu tư theo các chương trình hỗ trợ mục tiêu giai đoạn 2016 - 2020 theo từng ngành, lĩnh vực: Tổng vốn đầu tư công phân bổ theo từng ngành, lĩnh vực **11.592,675** tỷ đồng; trong đó, ngân sách địa phương **7.773,564** tỷ đồng (không bao gồm vốn bố trí thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh), ngân sách Trung ương đầu tư theo các chương trình mục tiêu 3.819,111 tỷ đồng (không bao gồm Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà). Đối với các hoạt động được tập trung phân bổ vốn đầu tư công, các hoạt động kinh tế chiếm khoảng 76,9% (**8.939,215** tỷ đồng), hoạt động an sinh xã hội, quốc phòng an ninh chiếm 23,1% (2.680,511 tỷ đồng).

- Kết quả thực hiện các chương trình mục tiêu Quốc gia (MTQG):

+ Chương trình MTQG nông thôn mới: Tổng số vốn đầu tư phát triển thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2019 là 2.444,364 tỷ đồng; trong đó ngân sách Trung ương: 1.420,7 tỷ đồng, ngân sách tỉnh: 1.111,608 tỷ đồng.

+ Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: Tổng kế hoạch vốn giai đoạn 2016 - 2020 ngân sách Trung ương bố trí cho tỉnh thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: 1.311,781 tỷ đồng. Trong đó, Chương trình phát triển kinh tế xã hội các xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi (Chương trình 135) được cân đối 399,259 tỷ đồng, (trong đó kế hoạch vốn năm 2020 là 72,073 tỷ đồng); Chương trình hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng các huyện nghèo và hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo được cân đối là 912,522 tỷ đồng

- Nguồn vốn trái phiếu Chính phủ: Tổng nguồn vốn trái phiếu Chính phủ hỗ trợ cho tỉnh 1.604,223 tỷ đồng (không bao gồm 133 tỷ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2016) phân bổ cho 58 dự án, gồm: 11 dự án lĩnh vực giao thông 1.177,267 tỷ đồng; 03 dự án thủy lợi 148,339 tỷ đồng; 19 dự án y tế 77,987 tỷ đồng; 25 dự án giáo dục 200,634 tỷ đồng.

- Các dự án sử dụng nguồn vốn nước ngoài: Tổng kế hoạch vốn đầu tư bố trí cho các dự án có sử dụng vốn nước ngoài 5.315,826 tỷ đồng cho 32 dự án sử dụng vốn nước ngoài. Trong đó, vốn trong nước 724,309 tỷ đồng (Chương trình mục tiêu hỗ trợ đối ứng các dự án ODA 114,02 tỷ đồng, ngân sách tỉnh đối ứng 610,289 tỷ đồng); vốn nước ngoài 4.591,517 tỷ đồng (vốn nước ngoài ngân sách Trung ương cấp phát 3.817,017 tỷ đồng, vốn tỉnh vay lại 774,5 tỷ đồng).

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 – 2025

1. Dự kiến tổng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021 - 2025

Tổng nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 dự kiến đưa vào cân đối 33.159,573 tỷ đồng, bằng 116% giai đoạn 2016 - 2020, cụ thể như sau:

a) Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương: 19.144,2 tỷ đồng, bằng 119% so với giai đoạn 2016 - 2020; trong đó:

- Vốn theo tiêu chí, định mức của Thủ tướng Chính phủ: 6.585 tỷ đồng, tăng 153% so với giai đoạn 2016 - 2020.

- Nguồn thu sử dụng đất dự kiến đưa vào cân đối đầu tư: 1.019,2 tỷ đồng.

- Nguồn xổ số kiến thiết: 540 tỷ đồng.

- Nguồn cải cách tiền lương, vượt thu, tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách địa phương cân đối đầu tư: 6.000 tỷ đồng.

- Nguồn bội chi ngân sách địa phương: 5.000 tỷ đồng.

b) Vốn ngân sách trung ương 14.015,373 tỷ đồng, bằng 113% so với giai đoạn 2016 - 2020. Trong đó:

- Vốn trong nước: 11.309 tỷ đồng.

- + Vốn chương trình MTQGL 5.204 tỷ đồng, bằng 192% so với kế hoạch 2016 - 2020. Trong đó, Chương trình Xây dựng nông thôn mới: 1.824 tỷ đồng, Chương trình Giảm nghèo bền vững: 1.880 tỷ đồng, Chương trình Phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030: 1.500 tỷ đồng.

- + Vốn chương trình mục tiêu ngân sách Trung ương: 6.105 tỷ đồng, bằng 160% so với kế hoạch 2016 - 2020.

- Vốn nước ngoài ngân sách Trung ương cấp phát: 2.706,373 tỷ đồng, bằng 71% so với kế hoạch 2016 - 2020.

2. Dự kiến phương án và tỷ lệ phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021 - 2025

a) Dự kiến phương án phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025:

Dự kiến phương án phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 là 33.159,573 tỷ đồng, cụ thể:

- Ngân sách địa phương: 19.144,2 tỷ đồng.

- + Dự phòng và chuẩn bị đầu tư: 200 tỷ đồng.

- . Dự phòng: 100 tỷ đồng.

- . Chuẩn bị đầu tư: 100 tỷ đồng.

- + Đối ứng các dự án ODA: 3.000 tỷ đồng.
- + Nguồn bồi chi ngân sách địa phương: 5.000 tỷ đồng, nguồn vốn này bố trí cho các dự án ODA.
- + Trả nợ vay đến hạn: 419,877 tỷ đồng.
- + Phân bổ cho các địa phương: 5.463,904 tỷ đồng.
- . Theo tiêu chí, định mức: 2.178,925 tỷ đồng.
- . Thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh: 3.284,980 tỷ đồng, trong đó ưu tiên bố trí tiếp tục thực hiện hoàn thành các chương trình Nghị quyết chuyển tiếp sang giai đoạn 2021 - 2025 là 1.884,980 tỷ đồng và dự nguồn 1.400 tỷ đồng thực hiện các Nghị quyết mới giai đoạn 2021 - 2025.
- + Phân bổ cho khối ngành và hỗ trợ địa phương: 5.060,419 tỷ đồng, ưu tiên bố trí tiếp tục thực hiện hoàn thành các dự án chuyển tiếp sang giai đoạn 2021 - 2025, phần còn lại xem xét bố trí các dự án khởi công mới giai đoạn 2021 - 2025.

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công 2019: Cơ quan, tổ chức, cá nhân và người đứng đầu tổ chức quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án có thời gian thực hiện trong 02 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn liên tiếp phải bảo đảm tổng số giá trị tổng mức đầu tư của các chương trình, dự án phải thực hiện trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn sau không vượt quá 20% tổng số vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước của Bộ, cơ quan trung ương, địa phương đó. Nguồn vốn đầu tư còn lại bố trí giai đoạn 2021 - 2025 khoảng 19.737 tỷ đồng, đề xuất lấy 15% (gần 3.000 tỷ đồng) của giai đoạn 2021 - 2025 và nguồn sử dụng đất đầu tư các dự án khởi công mới: trong đó bố trí cho các dự án mới giai đoạn 2019 - 2020 đã được HĐND tỉnh thông qua nhưng chưa phê duyệt chủ trương đầu tư đã cắt giảm do dịch viêm đường hô hấp cấp Covid-19 với tổng mức đầu tư gần 1.685 tỷ đồng, trong đó phần ngân sách tỉnh khoảng 1.536 tỷ đồng; các dự án mới giai đoạn 2021 - 2025, UBND tỉnh sẽ rà soát các dự án có nhu cầu cấp thiết báo cáo HĐND tỉnh thống nhất chủ trương đầu tư.

- Ngân sách Trung ương: 14.015,373 tỷ đồng
- + Vốn chương trình MTQG: 5.204 tỷ đồng.
- + Vốn đầu tư theo các Chương trình mục tiêu: 6.105 tỷ đồng.
- + Vốn nước ngoài 2.706,373 tỷ đồng.

b) Tỷ lệ phân bổ vốn đầu tư công ngân sách tỉnh cho khối ngành và hỗ trợ các địa phương

Tỷ lệ phân bổ vốn đầu tư từ ngân sách tỉnh (không tính các chương trình mục tiêu, chương trình MTQG, trái phiếu Chính phủ, nguồn ODA, nguồn vốn hỗ trợ theo Nghị quyết của HĐND tỉnh) cho khối ngành và hỗ trợ các địa phương thuộc kế hoạch trung hạn 2021 - 2025 dự kiến thực hiện dựa trên cơ sở

tỷ lệ kế hoạch vốn đầu tư công ngân sách tỉnh đã phân bổ cho khối ngành và hỗ trợ địa phương theo từng lĩnh vực giai đoạn 2016 - 2020. Việc xác định tỷ lệ phân bổ từng lĩnh vực giai đoạn 2021 - 2025 theo hướng cân đối giữa các lĩnh vực; trong đó, lĩnh vực giao thông giảm để tăng nguồn lực đầu tư phân bổ các lĩnh vực khác. Tổng vốn đầu tư công ngân sách tỉnh dự kiến phân bổ cho các ngành và hỗ trợ các địa phương theo lĩnh vực là 5.087,470 tỷ đồng. Trong đó, tập trung phân bổ vốn đầu tư công cho các hoạt động kinh tế là 3.133,882 tỷ đồng, chiếm khoảng 61,6%; hoạt động an sinh xã hội, quản lý nhà nước, quốc phòng an ninh 1.953,588 tỷ đồng, chiếm 38,4%.

(Chi tiết tại Báo cáo số: 87 /BC-UBND ngày 10 /7/2020 của UBND tỉnh)

Kính đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Các Bộ: KH&ĐT, TC (b/c);
- BTV Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, TC;
- CPVP, các phòng chuyên viên;
- Lưu: VT, KTTH, TH.

Lê Trí Thanh